

# Giải pháp rèn luyện kỹ năng nghe hiểu tiếng Anh cho sinh viên không chuyên ngữ Trường Đại học Hải Phòng

Vũ Thị Xuyên

ThS. Khoa Ngoại ngữ, Trường Đại học Hải Phòng

Received: 15/2/2024; Accepted: 23/2/2024; Published: 26/2/2024

**Abstract:** Among the four language skills, listening comprehension skill is considered one of the most difficult skills for non-linguistic students at universities and colleges in general, at Hai Phong University in particular. This article outlines the current situation of learning English listening skills for non-linguistic students at Hai Phong University and proposes some solutions to help students practice listening comprehension skills most effectively.

**Keywords:** Listening comprehension skill, non-linguistic students,

## 1. Đặt vấn đề

Trong những năm gần đây, hoạt động dạy học tiếng Anh theo hướng giao tiếp là phương pháp (PP) chủ đạo được áp dụng rộng rãi cho tất cả các lớp, các hệ theo chương trình của Bộ Giáo dục & Đào tạo (GD&ĐT) quy định. Tại trường đại học và cao đẳng nói chung, Trường Đại học Hải Phòng (ĐHHP) nói riêng, việc rèn luyện cho sinh viên (SV) những kỹ năng (KN) giao tiếp được xem là mục tiêu cơ bản trong tiến trình dạy và học tiếng Anh, trong đó cả bốn KN Nghe - Nói - Đọc - Viết đều được đặc biệt chú trọng đối với tất cả giảng viên (GV) trong Khoa Ngoại ngữ.

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.1. Những yếu tố ảnh hưởng đến KN nghe hiểu tiếng Anh

Theo Trần Quốc Thảo (2020), nghe hiểu là một quá trình phức tạp trong đó người nghe cần sử dụng cả kiến thức ngôn ngữ (NN) (từ vựng, âm thanh và ngữ pháp) và kiến thức nền tảng để hiểu nội dung nghe.

Các yếu tố ảnh hưởng đến nghe hiểu xuất phát từ kiến thức NN hoặc kiến thức nền tảng của người nghe. Cụ thể như sau:

Perception (Giai đoạn nhận thức): Người nghe gặp vấn đề với “sự tập trung, âm thanh (tốc độ nói nhanh dẫn đến bỏ sót phần đầu của văn bản, chỉ biết nghĩa của một từ khi nhìn thấy nó và khó khăn khi nghe quá nhiều âm), từ (không nghe rõ từ, nhầm các từ với nhau, khó khăn khi có nhiều từ mới, bỏ lỡ các phần tiếp theo khi suy nghĩ về các phần trước đó), và không nhớ nghĩa của các từ quen thuộc.” (Nowrouzi, 2015)

Parsing (Giai đoạn phân tích cú pháp bao gồm từ

và câu): Theo Nowrouzi (2015), ở giai đoạn Parsing, người nghe có thể gặp khó khăn khi chủ đề không quen thuộc, khi nghe cấp độ câu (phân chia câu dài thành các phần nhỏ hơn, đoán chính xác nghĩa từ trong ngữ cảnh câu, hiểu nghĩa của câu) và khi bài nghe có quá nhiều thông tin.

Utilization (giai đoạn ứng dụng): Nowrouzi (2015) chỉ ra các vấn đề trong giai đoạn Utilization bao gồm không hiểu được thông điệp chung, các ý chính và các ý bổ sung, mối quan hệ giữa các ý này và thứ tự sắp xếp ý của bài nghe.

Để tăng được hiệu quả nghe hiểu, người học nên xác định và phân chia vấn đề mình đang gặp phải vào từng giai đoạn.

### 2.2. Thực trạng và những khó khăn trong học tập, rèn luyện KN nghe hiểu tiếng Anh của SV không chuyên ngữ Trường ĐHP

Hiện nay, hầu hết SV đều cho rằng học KN nghe hiểu là khó khăn nhất, và một số SV thì cho rằng KN nghe là khá mới, cho dù những đã trải qua thực tế học tiếng Anh theo chương trình phổ thông. Trong khi đó, giai đoạn đào tạo tại trường đại học thời lượng sử dụng cho KN nghe hiểu còn ít. Thời lượng dành cho việc tự học của SV lại càng ít hơn. Một điều lo ngại khác là hầu hết SV đọc phần ghi lại lời băng qua phần (tapescript) trước khi thực hiện KN nghe. Đó là một thói quen không tốt tạo nên quá trình nghe hiểu không đáp ứng đúng yêu cầu, mục đích và có thể lãng phí thời gian. Bên cạnh đó, tâm lý mỗi SV đều mong muốn nghe và nhớ được 100% thông tin và hiểu bằng tiếng Việt từng câu từng chữ mà không xác định được nội dung trọng tâm, không nắm bắt được thông tin cốt lõi trong quá trình nghe. Chính vì vậy làm cho SV mệt mỏi và có biểu hiện lo lắng

trong giờ học nghe.

Tình trạng lớp đông và trình độ không đồng đều cũng gây không ít khó khăn cho GV trong việc xử lý các tình huống trên lớp. Mặt khác, trong lớp cả GV và SV đều không phải là người bản xứ, SV ít có điều kiện nghe đúng tiếng Anh bản xứ dẫn đến SV phản ứng chậm mỗi khi được đặt vào các tình huống giao tiếp cụ thể.

Một số SV có thái độ học tập thụ động và ỷ lại trong những giờ học và rèn luyện KN nghe. Về trang thiết bị giảng dạy, hiện nay nhà trường đã trang bị những phòng lab tương đối hiện đại cùng các thiết bị khác như máy chiếu, máy tính v.v... Nhưng việc đưa vào khai thác và sử dụng chưa đạt hiệu quả cao. Ngoài ra sự bảo trì bảo dưỡng chưa tốt, chưa kịp thời dẫn đến có những thời điểm bị gián đoạn. Một số trang thiết bị khác chưa đồng bộ, phong phú (băng, đĩa...).

Ngoài những thực trạng trên, SV còn gặp phải một số trở ngại khác như: Thiếu kiến thức văn hoá của nước bản xứ: Wardhaugh (1986) khẳng định ngôn ngữ và văn hoá có mối liên hệ không thể tách rời (inextricably), không thể hiểu và đánh giá ngôn ngữ ngoài yếu tố văn hoá. Do vậy, SV đem áp đặt văn hoá, phong tục tập quán của nước mình vào để giải mã nội dung thông tin trong bài học sẽ không đúng, dẫn đến hiểu sai ý tưởng của nội dung cần chuyên tải. Thiếu kiến thức ngôn ngữ: Vốn từ của SV còn nhiều hạn chế là trở ngại lớn nhất đối với quá trình học tập và rèn luyện KN nghe hiểu. Khi gặp từ mới, SV thường phải dừng lại suy nghĩ dẫn đến không nắm bắt được thông tin tiếp theo. Cách phát âm từ vựng cũng là một sự trở ngại nữa cho SV. Những sự biến đổi âm trong lời nói nhanh và liên tục trong bài so với cách phát âm rõ ràng từng âm tiết của GV trong lớp làm cho SV bối rối. Ngoài ra có sự xuất hiện đồng hoá âm (assimilation), hiện tượng nuốt âm (elision), sự đồng âm khác nghĩa (homophone). Những yếu tố đó là những khó khăn không nhỏ đối với SV không chuyên ngữ

### **2.3. Giải pháp rèn luyện KN nghe hiểu tiếng Anh đối với SV không chuyên ngữ Trường ĐHHP**

#### **2.3.2. Xây dựng chiến lược nghe cho các giai đoạn của quá trình nghe hiểu**

##### **a) Xây dựng chiến lược cho giai đoạn nhận thức**

- Ngữ điệu, trọng âm và sự khác biệt về giọng đọc vùng miền (accent), tốc độ nói: GV nên cho SV nên tập nghe từ các nguồn nghe có giọng đọc bản xứ để làm quen với các đặc điểm phát âm. Một số nguồn tham khảo bao gồm: phim truyện tiếng Anh,

các kênh truyền hình như Discovery channel, kênh thời sự BBC news hoặc VOA news. Bên cạnh đó, SV nên tìm hiểu các đặc điểm phát âm của từ, câu và các phát âm của mỗi từ đơn lẻ.

Từ mới: trong khi nghe, GV cần hướng dẫn SV suy đoán nghĩa từ dựa trên ngữ cảnh, những từ đi kèm, hoặc kiến thức của bản thân. Tìm hiểu thêm về PP suy đoán nghĩa từ qua bài viết IELTS. Sau khi nghe, SV nên tổng hợp những từ không biết nghĩa và tra nghĩa cũng như cách sử dụng của các từ trên nhằm tích lũy vốn từ cho những lần nghe sau.

##### **b) Xây dựng chiến lược cho giai đoạn phân tích cú pháp (Parsing)**

Cú pháp (quy tắc kết hợp từ, nhóm từ thành các cấu trúc biểu đạt có nghĩa): Để giải quyết vấn đề về cú pháp, GV cần hướng dẫn SV nắm được quy tắc kết hợp các từ thành cụm từ, mệnh đề và câu, hay nói cách khác, SV cần phải nắm chắc các chủ điểm ngữ pháp. Việc nắm chắc ngữ pháp cấp độ từ và câu sẽ giúp SV có thể phân tách các thành phần trong câu để hiểu nội dung câu. Đây là phần kiến thức khá rộng, cần có sự hỗ trợ của GV và SV tự tìm hiểu, tích lũy và luyện tập. SV có thể bắt đầu tìm hiểu sâu rộng các chủ điểm ngữ pháp qua các sách về ngữ pháp tiếng Anh.

Ví dụ: Script bài nghe: *However, when Queen Elizabeth I announced that she was going to visit the castle in 1576 it was beginning to look a bit run down, and it was decided that rather than repair the guest rooms, they'd make a new house for her out of wood next to the main hall.*

\*Vấn đề: SV không hiểu nghĩa của câu do câu dài và nhiều thông tin.

Chiến lược áp dụng: Để giải quyết vấn đề này, người nghe có thể áp dụng chiến lược phân tách mệnh đề và cụm từ

Câu trên có thể được phân tách thành 2 câu phức gồm mệnh đề chính và mệnh đề phụ):

Câu 1: When Queen Elizabeth I announced that she was going to visit the castle in 1576 it was beginning to look a bit run down.

When Queen Elizabeth I announced she was going to visit the castle in 1576 it was beginning to look a bit run down

Câu 2: It was decided that rather than repair the guest rooms, they'd make a new house for her out of wood next to the main hall.

- It was decided

- rather than repair the guest rooms, they'd make

a new house for her out of wood next to the main hall.

c) Xây dựng chiến lược khắc phục khó khăn cho giai đoạn ứng dụng (Utilization)

- Ngữ dụng (dùng ngôn ngữ hoặc phân tích NN trong các tình huống xã hội): vấn đề liên quan đến ngữ dụng được biểu hiện qua việc SV không hiểu được thông điệp của người nói, SV cần hiểu được ý chính trong bài nghe và sự liên quan giữa các ý. Để có thể hiểu các ý trong bài nghe và mối liên quan giữa chúng, người học cần tìm hiểu mục đích giao tiếp của các loại câu và công cụ nối, tìm hiểu thêm về các loại câu và công cụ nối.

- Diễn ngôn (giao tiếp trong tình huống thực tế): bên cạnh KN ngôn ngữ, SV cũng cần kiến thức về các lĩnh vực khoa học, xã hội để có thể hiểu chủ đề và nội dung của bài nghe, hay nói cách khác, hiểu nội dung diễn ngôn. Việc tích lũy kiến thức nền tảng không có quy luật và PP tối ưu nhất mà nên được xây dựng dựa trên sở thích và điểm mạnh của SV.

*Ví dụ:* Script bài nghe: *As soon as one architect starts to use AI, all the rival architects in the same area will have to use AI too. That's the only way they'll manage to keep their clients.*

\* Vấn đề: người nghe không chọn được đáp án trùng khớp với ý định của người nói

Chiến lược áp dụng: Để giải quyết vấn đề này, SV có thể áp dụng chiến lược phân tích mục đích giao tiếp của loại câu và công cụ nối sử dụng.

Về loại câu: Câu "*As soon as one architect starts to use AI, all the rival architects in the same area will have to use AI too*" là một câu phức bao gồm một mệnh đề phụ "*as soon as one architect starts to use AI*" và một mệnh đề chính "*all the rival architects in the same area will have to use AI too*". Mục đích sử dụng câu phức là để bổ sung thông tin, bối cảnh hoặc điều kiện cho mệnh đề chính.

Công cụ nối: Công cụ nối được sử dụng là liên từ phụ thuộc *as soon as* chỉ mối quan hệ xảy ra liên tiếp nhau. Cụ thể, ngay sau khi một kiến trúc sư sử dụng AI, các kiến trúc sư đối thủ khác cũng sẽ sử dụng nó.

2.3.2. Những điểm cần lưu ý để tổ chức dạy và học KN nghe hiểu tiếng Anh hiệu quả.

- Về phía GV: Mỗi GV tiếp tục nâng cao ý thức học hỏi đồng nghiệp để không ngừng đổi mới PP giảng dạy KN nghe hiểu. GV cần có sự hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm với đồng nghiệp để tìm ra PP giảng dạy tối ưu áp dụng vào từng bài giảng. Ngoài ra, cần sử dụng nhiều nguồn tài liệu khác nhau, có độ khó để khác nhau để phù hợp với từng trình độ của SV,

không làm cho SV khá nhàm chán đồng thời SV yếu nản chí.

- Về phía SV: Mỗi SV cần nhận thức đúng mục đích và yêu cầu của việc học tập - rèn luyện KN nghe hiểu để lên kế hoạch điều chỉnh KN này đạt hiệu quả cao. SV cần tránh thói quen xem trước tapescript. Trước mỗi hoạt động nghe, cần suy nghĩ trao đổi những vấn đề liên quan đến chủ đề nghe và không áp đặt mình phải hiểu được 100% thông tin ngay trong lần nghe đầu tiên. Bên cạnh đó, mỗi SV cần tận dụng mọi cơ hội, mọi lúc mọi nơi có thể luyện nghe, nâng cao ý thức tự học ở ký túc xá, ở nhà.

- Về phía Khoa Ngoại ngữ: Có kế hoạch chi tiết cho phần rèn luyện KN nghe hiểu, cần dành thời lượng đáng kể trong chương trình để thực hiện KN này. Khoa Ngoại ngữ nên thực hiện công tác phân loại trình độ ngoại ngữ của SV trong các học kỳ đầu tiên nhằm tạo sự đồng đều trong các lớp và khắc phục tình trạng số lượng SV trong các lớp quá đông. Ngoài ra, Bộ môn nên khuyến khích GV có thể chuẩn bị một số băng đĩa nghe hiểu không nằm trong chương trình như một số truyện ngắn, phim, bài hát v.v... để thay đổi không khí và làm đa dạng hoá các hoạt động nghe hiểu tại lớp.

- Về phía nhà trường: Tiếp tục trang bị những trang thiết bị hiện đại hơn và chú trọng trong công tác quản lý, bảo dưỡng, bảo trì trang thiết bị phục vụ việc dạy và học nghe một cách thường xuyên theo định kỳ từng tuần, từng tháng. Tạo mọi điều kiện thuận lợi nhất để đáp ứng được yêu cầu học tập của SV trong hoạt động học tập - rèn luyện KN nghe hiểu. Để đáp ứng được yêu cầu về trình độ ngoại ngữ của SV sau khi tốt nghiệp mỗi SV cần nỗ lực để rèn luyện tốt các KN giao tiếp nói chung và KN nghe hiểu nói riêng.

### 3. Kết luận

Có thể thấy KN nghe hiểu tiếng Anh là một trong những KN quan trọng trong đó SV đóng vai trò tích cực của người tham dự thông tin được nghe, xử lý thông tin, hiểu được nội dung để cuối cùng phản hồi lại thông tin đó. Những nội dung nêu ra trong bài viết này nhằm nâng cao hiệu quả học tập, rèn luyện KN nghe hiểu của SV, hướng cho SV có điều kiện phát huy để đạt được kết quả học tập tốt nhất trong quá trình học tập tiếng Anh tại Trường Đại học Hải Phòng.

#### Tài liệu tham khảo

1. Anderson, A. & Lynch, (1998) *Listening, OUP.*
2. Nunan, (1991), *Language Teaching Methodology, Prentice Hall International (UK) Ltd.*
3. Steil, L. et al, (1983), *Effective Listening, Mc. Graw Hill, Inc.*